

ĐIỀU KIỆN KHÍ TƯỢNG NÔNG NGHIỆP VÀ VỤ LÚA MÙA 1995 Ở HÀ TÂY

KS. Đỗ Huy Thành
Đài KTTV khu vực Đồng Bằng Bắc Bộ

Vụ lúa mùa năm 1995 vừa qua ở tỉnh Hà Tây có năng suất và sản lượng cao hơn vụ mùa 1994. Nguyên nhân đưa đến được mùa có nhiều. Bài này chỉ đánh giá điều kiện KTNN thông qua số liệu quan trắc, đo đạc tại trạm KTNN Hà Đông.

I. Các điều kiện KTNN từ khi gieo đến khi thu hoạch

- Nền nhiệt độ trong suốt vụ (VI - X/95) đều cao. Nhiệt độ trung bình các tháng đều xấp xỉ và cao hơn trung bình nhiều vụ và năm 1994 từ 0,5 - 1,0⁰C; nhiệt độ thấp nhất từ 23,0 - 26,4⁰C; cao hơn trung bình và năm 1994 tới 2 - 3⁰C; đặc biệt tháng cuối vụ, nhiệt độ vẫn còn rất cao, cao hơn trung bình và tháng X/1994 từ 4 - 6⁰C; ngược lại, nhiệt độ cao nhất các tháng chỉ đạt từ 30,4 - 33,3⁰C, thấp hơn trung bình và vụ mùa 1994 từ 2 - 4⁰C. Đây là một vụ mùa có nền nhiệt độ diễn biến khác thường; hiếm thấy trong nhiều năm qua ở tỉnh Hà Tây, song (theo chúng tôi) lại rất “lý tưởng” đối với cây lúa mùa.

- Tổng lượng mưa trong các tháng phong phú, trừ tháng cuối vụ, từ: 100 - 500mm; đặc biệt, tháng VIII/95 lượng mưa gần gấp 2 lần trung bình nhiều năm (do có bão vào), song tháng X/95 lượng mưa giảm rất nhanh, chỉ đạt 30,8mm, thấp hơn trung bình và năm 1994 từ 80 - 100mm, đây chính là một thuận lợi cho lúa vào chín và thu hoạch nhanh gọn trong vụ mùa vừa qua.

- Thời gian có nắng trong các tháng (VI - X/95) từ 100 - 175 giờ, trừ tháng VIII/95 (do mưa bão), trung bình mỗi ngày có 5 - 6 giờ nắng. Số giờ nắng xấp xỉ vụ mùa năm 1994, thấp hơn trung bình nhiều vụ chút ít.

- Bão, áp thấp nhiệt đới không gây ảnh hưởng xấu gì lớn trong suốt vụ, trừ cơn bão số 5, gây mưa to trong 2 ngày tháng VIII/95, song do tiêu thủy kịp thời không gây tác hại đáng kể cho cây lúa đang vào thời kỳ “con gái”.

II. Tình hình sinh trưởng và phát triển của cây lúa

Tại trạm KTNN Hà Đông (Hà Tây), tiến hành quan trắc, theo dõi vật hậu thí nghiệm 6 thửa, với 2 giống lúa (CR203-NC và CR203-CI), cách nhau 3 - 4 ngày cho thấy:

- Thời kỳ gieo mạ vào trung tuần tháng VI đến trung tuần tháng VII, đây là thời kỳ các điều kiện KTNN khá thuận lợi cho cây mè sinh trưởng và phát triển: nền nhiệt độ cao, lượng mưa, giờ nắng phong phú, mạ lúc nhổ cấy 5 lá, thân cao, độ rộng dảnh lớn và đanh.

- Lúa sau cấy, đủ ẩm và nhiệt, bén rễ hồi xanh nhanh, (chỉ một ngày sau cấy) và chỉ sau 15 - 16 ngày là bắt đầu đẻ nhánh. Lúa vào đẻ rộ và kết thúc đẻ nhanh (chỉ sau 6 - 8 ngày), thời gian kéo dài đẻ xấp xỉ như vụ mùa năm 1994, nhanh hơn trung bình nhiều vụ từ 1 - 3 ngày. Mặc dù mật độ cấy trên $1m^2$ rất cao, song tỷ lệ đẻ nhánh vẫn khá, trung bình cả 3 đợt cấy (2 giống) tỷ lệ từ: 100 - 150%, cao hơn trung bình từ: 30 - 50%.

- Thân cây lúa cao (trung bình : 92 - 95cm), độ dài bông khá (trung bình : 21 - 22cm). Đặc biệt, cả 2 đợt cấy thí nghiệm, thời gian phát triển từ mọc đóng phổ biến ($\geq 50\%$) đến trổ bông nở hoa phổ biến ($\geq 50\%$) kéo dài hơn trung bình nhiều vụ từ 2 - 4 ngày; ngược lại, thời gian từ bắt đầu trổ bông nở hoa ($\geq 10\%$) đến kết thúc ($\geq 75\%$) chỉ có 4 ngày, nhanh hơn trung bình và vụ mùa 1994 3-4 ngày. Quá trình sinh trưởng cả vụ (từ cấy đến trổ bông $\geq 50\%$) chỉ có 60 - 65 ngày, nhanh hơn trung bình 10 năm (1983-1993) tới xấp xỉ 10 ngày. Cuối vụ, thời tiết thuận lợi, lúa chín nhanh (từ trổ $\geq 50\%$ đến chín hết chỉ sau 18 - 19 ngày). Đây là những chỉ số thời gian có lợi quyết định đến năng suất ở giai đoạn cuối cùng của cây lúa mùa năm qua.

III- Phân tích thành phần năng suất

- Lúa thu hoạch bông dài, nhiều gié và hạt. Trung bình một bông lúa (cả 3 đợt) có từ 8 - 10 gié/1bông; số hạt trung bình có 71 - 85 hạt/1bông. Đặc biệt, vụ mùa này số hạt lép, lủng trung bình trên một bông rất thấp (1-6 hạt/1bông).

- Mật độ cấy dày, số cây kết quả trên một mét vuông đạt rất cao: 492-580cây/ $1m^2$, tỷ lệ đạt: 99,8 - 100%, đây là một vụ mùa có cây kết quả cao "lý tưởng" trong 10 vụ mùa qua, cao hơn trung bình 40 - 50%.

- Hạt thóc to, vàng óng, khối lượng 1000 hạt: 14-15g, phẩm cấp cao, xấp xỉ vụ mùa 1994.

Từ những thành phần năng suất trên, cộng với điều kiện thời tiết rất thuận lợi khi thu hoạch, vụ mùa năm 1995 ở Hà Tây đã cho năng suất rất cao. Năng suất theo tính toán và thực thu ở trạm KTNN Hà Đông

đều đạt 50-60 tạ/ha; các hợp tác xã quanh vùng trong huyện Hoài Đức
đều đạt 45-50 tạ/ha.

IV - Một vài nhận xét chủ quan

1. *Nhìn toàn cục, trong vụ mùa năm 1995 vừa qua diễn biến thời tiết
là khá thuận lợi cho cây lúa sinh trưởng và phát triển:*

- Nền nhiệt độ cao suốt cả vụ, nhiệt độ cao nhất trong các tháng giữa hè cũng không quá cao, cuối vụ (tháng X/95) nhiệt độ không có ngày nào tụt thấp như trung bình nhiều năm.

- Lượng mưa và số ngày mưa khá và phân bố khá đều, trừ tháng VIII/95 có lượng mưa cao (do bão) song chỉ xảy ra trong một thời gian ngắn và tiêu thủy kịp thời. Tháng X/95 lượng mưa tụt thấp hẳn, không có bão, áp thấp nhiệt đới gây ngập úng, lúa chín nhanh, thu hoạch nhanh, gọn.

- Lượng ánh sáng khá và rải ra khá đều (trừ tháng VIII/95 hơi thấp).

- Đầu và giữa vụ có sâu cuốn lá và bệnh đạo ôn, song phòng trừ kịp thời, nhanh chóng dập tắt hiệu quả.

2. *Nhân tố chủ quan*

- Chủ động và đầy mạnh chỉ đạo trong khâu giống, mạ và thời vụ gieo, cấy: mạnh dạn đưa giống mới, ngăn ngày, chống sâu bệnh tốt, và thường cho năng suất cao vào đồng ruộng.

- Kỹ thuật canh tác, chăm bón có nhiều đổi mới, tiến bộ, đặc biệt mạnh dạn dùng các biện pháp bón đặc hiệu, không e ngại “đầu vào cao” của người canh tác.

Tất cả đã tạo nên thắng lợi trong vụ mùa năm 1995 vừa qua, một vụ mùa có năng suất và sản lượng cao “kỷ lục”, cao hơn vụ mùa năm 1994 và trung bình nhiều năm ở tỉnh Hà Tây./.